

Số: 246 /CĐTNĐ-QLKCHT

V/v: khảo sát các chi phí phục vụ xây dựng thông
tư hướng dẫn xác định dự toán chi phí quản lý,
bảo trì ĐTNĐ.

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2022

Kính gửi:



- Các Công ty CP quản lý đường sông số 2, 3, 5, 6, 8;
- Các Công ty CP quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 1, 4, 7, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15;
- Các Công ty, Đoạn quản lý đường thủy nội địa: Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế; Quảng Nam; Đà Nẵng, Hải Phòng, Hà Nam;
- Công ty TNHH Quang Mai;
- Công ty TNHH TMDV TCXD cầu đường Hồng An.

Để phục vụ công tác xây dựng Thông tư hướng dẫn xác định dự toán chi phí quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thuộc dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đề nghị các đơn vị thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa tổng hợp, đánh giá, báo cáo một số nội dung như sau:

1. Tổng hợp các chi phí thực tế thực hiện trong cơ cấu giá theo hợp đồng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường thủy nội địa đã ký kết trong các năm 2018, 2019, 2020 với Cục Đường thủy nội địa Việt Nam (chi phí nguyên, vật liệu, năng lượng; chi phí nhân công; chi phí máy; chi phí chung; lợi nhuận trước thuế; thuế VAT). Các chi phí trong cơ cấu giá phải được thuyết minh chi tiết các chi phí đơn vị hạch toán tương ứng với hạch toán kế toán theo từng hợp đồng.

2. Trên cơ sở số liệu chi phí thực tế xác định tỷ lệ phần trăm (%) các hệ số chi phí chung, chi phí lợi nhuận trước thuế và thuyết minh lý do, đề xuất xây dựng chi phí chung theo chi phí nhân công trực tiếp (hoặc chi phí trực tiếp VL, NC, M).

(có biểu mẫu kèm theo)

3. Đề xuất, kiến nghị các nội dung khác liên quan đến các chi phí trong dự toán chi phí quản lý, bảo trì đường thủy nội địa thuộc dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (nếu có).

Báo cáo gửi về Cục trước ngày 10/3/2022 làm cơ sở xây dựng dự thảo Thông tư và báo cáo Bộ Giao thông vận tải (kèm theo báo cáo kiểm toán hoặc quyết toán thuế công trình của đơn vị). Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện./. *chưa*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLKCHT.

CỤC TRƯỞNG



Bùi Thiên Thu

PHỤ LỤC: TỔNG HỢP CHI PHÍ THỰC TẾ NĂM 20....**Tên công trình:** Quản lý bảo trì**Hợp đồng số:**/HĐKT ..., ngày...../.../...**(Chiều dài tuyến (km):; Số tuyến (sông, kênh):)**

Đơn vị tính: đồng

TT	Hạng mục chi phí	Chi phí thực tế trong cơ cấu giá theo hợp đồng	Tỷ lệ % (theo chi phí trực tiếp)	Tỷ lệ % (theo chi phí nhân công)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Chi phí trực tiếp	...			
1	Chi phí nguyên, vật liệu, năng lượng	...			
-	Chi phí nhiên liệu	...			
-	Chi phí nguyên, vật liệu	...			
-		...			
2	Chi phí nhân công (nhân công trực tiếp)	...			
-	Nhân công thực hiện bảo trì, bảo dưỡng	...			
-	Nhân công trực, quản lý tuyến	...			
-		...			
3	Chi phí máy	...			
-	Chi phí máy thực hiện quản lý, bảo dưỡng trên tuyến (bao gồm nhân công trong ca máy)	...			
II	Chi phí chung	...	... %	... %	
-	Chi phí quản lý, điều hành (tại trụ sở và tại trạm quản lý)	...			
-	Chi phí lương quản lý, điều hành	...			
-	Chi phí bảo hiểm	...			
-		...			
III	Lợi nhuận trước thuế	...	... %		
IV	Thuế giá trị gia tăng	...			
	CỘNG (I+II+III+IV):	...			
	Giá trị hợp đồng:	...			

NOTE:

Cột (3): các đơn vị xác định chi phí thực hiện thực tế cho từng hợp đồng;

Cột (4): - Chi phí chung: tính bằng Chi phí chung chia cho Chi phí trực tiếp;

- Lợi nhuận trước thuế: tính bằng Lợi nhuận trước thuế chia cho Chi phí trực tiếp cộng với Chi phí chung.

Cột (5): Chi phí chung: tính bằng Chi phí chung chia cho Chi phí nhân công.